

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2019

**KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP CÁC MÔN VĂN HÓA \_ 18T6-ĐCN1**  
**Kỳ thi Tháng 12/2019**

| STT | MSHS     | Họ và tên            | Ngày sinh  | Lớp       | Môn thi |      |     |
|-----|----------|----------------------|------------|-----------|---------|------|-----|
|     |          |                      |            |           | Toán    | Lý   | Hóa |
| 1   | 18005649 | Trương Ngọc Ân       | 10/07/1978 | 18T6-ĐCN1 | 9.3     | 10.0 | 8.5 |
| 2   | 18005650 | Nguyễn Bá Bình       | 13/01/1971 | 18T6-ĐCN1 | 9.0     | 9.8  | 8.3 |
| 3   | 18005588 | Thạch Trần Thái Châu | 06/04/1972 | 18T6-ĐCN1 | 9.0     | 8.5  | 7.0 |
| 4   | 18005651 | Tchao Mỹ Đình        | 25/01/1976 | 18T6-ĐCN1 | 9.3     | 9.0  | 9.0 |
| 5   | 18005653 | Lâm Trường Khánh     | 18/09/1974 | 18T6-ĐCN1 | 8.0     | 8.0  | 8.5 |
| 6   | 18005654 | Trần Tuấn Khôi       | 28/02/1970 | 18T6-ĐCN1 | 9.0     | 9.0  | 8.5 |
| 7   | 18005655 | Nguyễn Khởi Long     | 18/09/1970 | 18T6-ĐCN1 | 9.0     | 9.5  | 8.0 |
| 8   | 18005656 | Trần Xuân Nam        | 17/03/1968 | 18T6-ĐCN1 | 8.5     | 8.5  | 8.0 |
| 9   | 18005657 | Nguyễn Huy Phong     | 08/03/1972 | 18T6-ĐCN1 | 8.8     | 8.8  | 9.5 |
| 10  | 18005658 | Lê Minh Thiên        | 18/12/1970 | 18T6-ĐCN1 | 9.5     | 9.8  | 7.5 |
| 11  | 18005620 | Phan Công Thôi       | 23/11/1969 | 18T6-ĐCN1 | 8.3     | 9.5  | 9.0 |
| 12  | 18005659 | Phạm Đắc Tuấn        | 02/06/1972 | 18T6-ĐCN1 | 8.5     | 10.0 | 8.5 |

Tổng cộng danh sách có 12 học sinh.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc